TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN VIỆT YÊN	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH BẮC GIANG	

Bản án số:25/2017/HNGĐ-ST.

Ngày: 28/07/2017.

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Thanh Quyên.

- Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn – Cán bộ hưu trí.

Bà Nguyễn Thị Lại – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Lượng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/07/2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 99/2017/TLST-HNGĐ ngày 18/04/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2017/QĐST-HNGĐ ngày 11/07/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L - Sinh năm 1975 (Có mặt)

TQ: Thôn Tr, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Hoàng Công Th - Sinh năm 1971 (Có mặt)

TQ: Thôn Tr, xã V, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai tại Toà án, cũng như tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Chị và Anh Hoàng Công Th đăng ký kết hôn tại UBND xã V vào ngày 20/9/1992 và tổ chức hôn lễ vào ngày 25/8/1992 âm lịch trên cơ sở tự nguyện. Trước khi cưới vợ chồng chị không được tìm hiểu mà do bố mẹ chị ép chị lấy anh Th. Sau khi tổ chức hôn lễ, chị về làm dâu gia đình anh Th ngay và sống chung cùng bố mẹ chồng 4 tháng thì ra ở riêng. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc 01 năm đầu sau khi kết hôn sau đó thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Th rượu chè, cờ bạc, gái gú đi suốt ngày không

quan tâm gì tới vợ con. Sau khi rượu chè, cờ bạc về thì anh Th đã nhiều lần đánh đập, chửi bới chị thậm tệ và có đuổi chị ra khỏi nhà. Chị L xác định hơn 20 năm qua, cuộc sống của chị không lúc nào có hạnh phúc, vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ lẫn nhau. Vợ chồng chị sống ly thân từ ngày 15/12/2016 âm lịch cho tới nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, con cái cũng đã trưởng thành cho nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Th.

Về con chung: Chị L xác định vợ chồng chị có 02 con chung là cháu Hoàng Công Ch sinh ngày 22/9/1993 và cháu Hoàng Thị Tr sinh ngày 08/2/1999. Hiện nay cả 2 con chung đã trưởng thành, ở với ai là tùy các cháu nên chị không yêu cầu giải quyết về con chung.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Chị L xác định vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn – Anh Hoàng Công Th tại biên bản ghi lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa hôm nay trình bày:

Về quan hệ vợ chồng: Anh và chị Nguyễn Thị L tổ chức cưới vào ngày 25/8/1992 âm lịch và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện V trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc gì. Sau khi cưới, chị L về làm dâu gia đình nhà anh ngay và sống chung cùng với bố mẹ anh 4 tháng thf vợ chồng ra ở riêng. Trong quá trình chung sống từ khi kết hôn tới nay, anh xác định vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường, thi thoảng có xảy ra xô xát nhưng không lớn. Bản thân anh làm công tác xã hội và cũng có nóng tính nên mới xảy ra xô xát ngoài ra vợ chồng không có mâu thuẫn gì hết. Khoảng hơn một năm trở lại đây thì vợ chồng anh xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do chị L ham xem bói, mê mẩn với bói toán, trình đồng mở phủ, anh khuyên nhủ nhiều lần không được nên thi thoảng quá chén anh có đánh chị L. Chị L hiện nay không ở nhà còn chị L đi đâu, làm gì thì anh không biết. Chị L đi từ ngày 15/12/2016 âm lịch tới nay, thi thoảng mới về qua nhà một lúc rồi lại đi. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không có vấn đề gì, mong muốn chị L quay về đoàn tụ lo cho con cái kể cả việc chị L quay về nhưng vợ chồng sống ly thân để con cái có bố có mẹ cũng được còn chị L xin ly hôn thì anh không đồng ý.

Về con chung: Anh Th xác nhận vợ chồng anh có 02 con chung là cháu Hoàng Công Ch sinh ngày 22/9/1993 và cháu Hoàng Thị Tr sinh ngày 08/2/1999. Hiện nay các con chung đều đã trưởng thành, ở với ai là tùy các cháu, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Anh Th không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay, chị L vẫn giữ quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Th. Về con chung đã trưởng thành nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Th vẫn giữ nguyên ý kiến của mình, anh không đồng ý ly hôn mà muốn vợ chồng về đoàn tụ nuôi dậy con cái. Về con chung, tài sản chung, công nợ, ruộng canh tác anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án:

Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình. Khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 BLTTDS. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị L được ly hôn Anh Hoàng Công Th.

Án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

Việc chị Nguyễn Thị L khởi kiện xin ly hôn Anh Hoàng Công Th thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Việt Yên theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ vợ chồng: Chị L và anh Th đều trình bầy anh chị kết hôn với nhau ngày 25/8/1992 âm lịch và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Vân Trung, huyện Việt Yên. Chị L cũng đã cung cấp cho Tòa án trích lục kết hôn bản sao của vợ chồng chị. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh Th là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Chị L xin ly hôn, anh Th không đồng ý ly hôn vì muốn vợ chồng đoàn tụ để lo cho con cái. Hội đồng xét xử xét thấy:

Bản thân chị L và anh Th đều xác định anh chị sống ly thân từ cuối năm 2016 cho tới nay. Chị L hiện nay ở đâu, làm gì anh Th không nắm được. Anh Th không đồng ý ly hôn mà muốn vợ chồng về đoàn tụ nhưng sống ly thân. Qua xác minh tại địa phương cũng như gia đình anh Th thì được cung cấp vợ chồng anh Th thường xuyên xảy ra xích mích, cãi cọ nhau. Điều đó có thể thấy mâu thuẫn giữa chị L, anh Th đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy chị L đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Th là có căn cứ.

Về con chung: Chị L và anh Th đều trình bầy anh chị có 02 con chung là cháu Hoàng Công Ch sinh ngày 22/9/1993 và cháu Hoàng Thị Tr sinh ngày 08/2/1999. Hiện nay các cháu đều đã trưởng thành, ở với ai là tùy các cháu, chị L anh Th đều không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất: Chị L và anh Th đều không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, chị L phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, cần áp dụng các Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; Khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị L được ly hôn Anh Hoàng Công Th.

Án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền dự phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai AA/2012/04507 ngày 18/04/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Chị L đã nộp đủ án phí DSST.

Báo thời hạn kháng cáo 15 ngày cho các đương sự có mặt biết kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND T. Bắc Giang;
- VKSND H. Việt Yên;
- Chi cục THADS H. Việt Yên;
- UBND xã V.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên